

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2023

**QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THANH TRÌ**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần May Thanh Trì.

Để hướng dẫn cổ đông thực hiện quyền biểu quyết bầu bổ sung thành viên Công ty, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế bầu cử với các nội dung như sau:

**Điều 1. ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN BẦU CỬ**

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày chốt danh sách cổ đông của Công ty (Theo danh sách cổ đông chốt ngày 06/10/2023 của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam).

**Điều 2. TIÊU CHUẨN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA THÀNH VIÊN HĐQT**

(Theo Quy định tại khoản 1, 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020):

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

Trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác, thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 của Luật này phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà



thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

### **Điều 3. ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT VÀ SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN HĐQT BẦU CỬ BỔ SUNG**

#### **1. Đề cử, ứng cử viên Thành viên HĐQT**

*(Theo Quy định tại khoản 2 Điều 24 Điều lệ hoạt động công ty):*

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng cử viên Hội đồng quản trị.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;
- Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng ứng viên HĐQT, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

#### **2. Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung: 03 người**

### **Điều 4. HỒ SƠ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ ỨNG VIÊN VÀ TỔNG HỢP DANH SÁCH ỨNG VIÊN**

#### **1. Hồ sơ đề cử, ứng cử**

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT bao gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT (theo mẫu đính kèm); hoặc Biên bản họp nhóm (nếu nhóm cổ đông đề cử);
- Bản cung cấp thông tin tự khai (theo mẫu đính kèm);

27  
ÔN  
SỐ  
1  
TH/  
NH

- Bản sao CMND/CCCD (hoặc hộ chiếu);
  - Bản sao các văn bằng chứng chỉ chứng minh trình độ văn hóa, chuyên môn (nếu có).
- 2. Thời hạn, địa chỉ gửi hồ sơ đề cử, ứng cử**
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông có đủ điều kiện ứng cử và đề cử gửi văn bản đề cử, ứng cử người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện làm Thành viên HĐQT về công ty **trước 16h00 ngày 01/11/2023** để hoàn thiện thủ tục theo quy định. Hồ sơ gửi về địa chỉ sau:
- **Công ty cổ phần May Thanh Trì**
  - Địa chỉ: Lô 1 - CN3, Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi, Xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội.
  - Điện thoại: 024-3861 5551                      - Fax: 024-3861 9953
- 3. Tổng hợp danh sách ứng viên**
- Căn cứ vào các Đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên HĐQT, HĐQT tổng hợp và thông qua danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định trình Đại hội cổ đông thông qua để bầu cử bổ sung thành viên HĐQT.
  - Chỉ những hồ sơ đề cử hoặc ứng cử đáp ứng đủ điều kiện và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện của thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách công bố tại Đại hội.

## **Điều 5. PHƯƠNG THỨC BẦU CỬ**

- Việc biểu quyết bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu được hướng dẫn tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020:
 

*“3. Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty”.*
- Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu cử tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được uỷ quyền) nhân (X) với số lượng Thành viên HĐQT bầu cử bổ sung được Đại hội cổ đông thông qua. Cổ đông lựa chọn 1 trong 2 phương thức ghi phiếu bầu cử như sau:
  - + Phương thức ghi trực tiếp số quyền bầu: Cổ đông ghi trực tiếp số quyền bầu vào cột “Số quyền bầu” tương ứng với ứng viên mà mình lựa chọn. Số quyền bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông với mỗi ứng cử viên. Tổng số quyền cổ đông bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng

- số quyền bầu của cổ đông/đại diện cổ đông đó.
- + Phương thức tích dấu: Cổ đông tích dấu (X hoặc V) vào ô “Lựa chọn chia đều”. Số quyền bầu của cổ đông cho các ứng viên được hiểu là chia đều Tổng số quyền bầu của cổ đông chia cho các ứng cử viên được lựa chọn.

*Ghi chú: Cổ đông chỉ lựa chọn một trong hai phương thức trên để thực hiện ghi phiếu bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT. Nếu cổ đông/đại diện cổ đông thực hiện đồng thời cả hai phương thức nêu trên thì phiếu bầu của cổ đông/ đại diện cổ đông là không hợp lệ.*

#### **Điều 6. TRƯỜNG HỢP PHIẾU BẦU KHÔNG HỢP LỆ**

- Phiếu bầu không theo mẫu quy định của Công ty.
- Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên của người ngoài danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông sở hữu/ được ủy quyền;
- Phiếu bầu vượt quá số lượng Thành viên HĐQT đã được Đại hội thông qua;
- Cổ đông sử dụng cả hai phương thức bầu cử;
- Phiếu bầu có gạch xóa, sửa chữa mà không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông bên cạnh phần sửa chữa;
- Phiếu bầu nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu đã được niêm phong.

#### **Điều 7. BAN KIỂM PHIẾU, NGUYÊN TẮC BỎ PHIẾU VÀ KIỂM PHIẾU**

##### **❖ Ban Kiểm phiếu**

- Ban Kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu:
  - + Phát phiếu bầu cử bổ sung thành viên HĐQT cho cổ đông;
  - + Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, cách thức ghi phiếu bầu cử, bỏ phiếu bầu cử;
  - + Tiến hành kiểm phiếu bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT;
  - + Lập biên bản kiểm phiếu bầu cử, công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử bầu vào HĐQT Công ty

##### **❖ Nguyên tắc bỏ phiếu, kiểm phiếu bầu cử**

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu phải được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội;

## **Điều 8. NGUYÊN TẮC TRÚNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT**

- Người trúng cử Thành viên HĐQT được xác định theo số quyền bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số quyền bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng Thành viên HĐQT được ĐHĐCĐ phê duyệt;
- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số quyền bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của thành viên HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số quyền bầu ngang nhau để lựa chọn.

## **Điều 9. LẬP VÀ CÔNG BỐ BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU**

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.
- Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ tổng số phiếu bầu của cổ đông so với tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông tham dự họp, số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống, tổng số quyền bầu cho từng ứng cử viên vào HĐQT.
- Toàn văn Biên bản bầu cử phải được công bố trước Đại hội.

## **Điều 10. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

- Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Quy chế này bao gồm 10 Điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu cử bổ sung thành viên HĐQT Công ty.

### **Nơi nhận:**

- Cổ đông công ty;
- TV HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu VT.



**Nguyễn Việt Dũng**

## **TỜ TRÌNH**

*V/v: Đầu tư vốn để thực hiện nâng cấp, cải tạo Nhà xưởng sản xuất của Công ty cổ phần May Thanh Trì*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần May Thanh Trì**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần May Thanh Trì;
- Căn cứ Nhu cầu đầu tư, nâng cấp, cải tạo Nhà xưởng sản xuất của Công ty.

Hội đồng quản trị báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc Đầu tư vốn để thực hiện nâng cấp, cải tạo Nhà xưởng sản xuất của Công ty cổ phần May Thanh Trì với nội dung như sau:

### **1. Sự cần thiết thực hiện đầu tư:**

Trong những năm qua, ngành Công nghiệp Dệt May Việt Nam đã có những bước phát triển mạnh mẽ và ngày càng đóng vai trò quan trọng trong tăng trưởng của nền kinh tế. Trong tất cả các mặt hàng công nghiệp xuất khẩu hiện nay, Dệt May là ngành có kim ngạch xuất khẩu và tốc độ tăng trưởng cao và là một trong những ngành hàng xuất khẩu chủ lực, giữ vai trò quan trọng đối với sự tăng trưởng của nền kinh tế, chiếm 12 - 16% tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước.

Thu nhập bình quân trong nước tăng lên, cùng với sự gia tăng của nhóm dân số trung lưu hứa hẹn mức chi tiêu cho các mặt hàng may mặc tăng trưởng nhanh hơn. Cụ thể, số liệu khảo sát mức sống hộ gia đình của GSO cho biết mức chi bình quân cả nước của một nhân khẩu trong 1 tháng cho các mặt hàng may mặc, mũ nón, giày dép đã tăng từ 21.000 đồng năm 2006 lên 74.000 đồng năm 2016, trong đó chi tiêu của nhân khẩu ở thành thị trong cùng giai đoạn tăng từ 31.000 đồng lên 106.000 đồng. Nhìn chung, chi tiêu cho các mặt hàng may mặc, giày dép chiếm từ 3-4% trong tổng chi tiêu của 1 nhân khẩu trong 1 tháng, nhu cầu về sản phẩm ngành may mặc là rất lớn trong tương lai. Tuy nhiên, số liệu khảo sát cũng chỉ ra nhu cầu về ngành may mặc có sự biến động rất lớn về chất lượng, mẫu mã, kiểu



dáng... đòi hỏi các doanh nghiệp luôn luôn đổi mới, đa dạng sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng, của thị trường.

Với sự tăng trưởng mạnh mẽ của nhu cầu may mặc, việc nâng cấp và cải tiến các trang thiết bị sẽ giúp cho các doanh nghiệp cải thiện năng lực cạnh tranh, tiếp cận nhanh hơn với thị trường toàn cầu và thích ứng với xu thế tiêu dung với trong ngành dệt may để từ đó đẩy mạnh doanh thu, lợi nhuận và vị thế của doanh nghiệp. Công ty cổ phần May Thanh Trì hiểu biết và nắm bắt được thực tế đó nên luôn đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, giá thành hợp lý để tiếp cận nhiều hơn với thị hiếu người tiêu dùng. Công ty cổ phần May Thanh Trì triển khai nâng cấp, cải tạo lại Nhà xưởng sản xuất, đầu tư máy móc, thiết bị hiện đại để đáp ứng nhu cầu của thị trường về sản phẩm.

## **2. Mục tiêu thực hiện:**

- Nâng cấp các trang thiết bị máy móc sản xuất, nhà xưởng để đáp ứng được nhu cầu, kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đặt ra;
- Tạo được tính tự chủ về nguồn hàng, tránh lệ thuộc vào nhà sản xuất nước ngoài, tạo ra được những sản phẩm có chất lượng và hình thức cạnh tranh tốt với những mặt hàng nhập khẩu từ nước ngoài. Sản phẩm của May Thanh Trì có giá thành và chất lượng tốt hơn nhiều;
- Cải tạo, nâng cấp nhà xưởng cũ, tạo môi trường làm việc thuận lợi cho người lao động;
- Tăng doanh thu và lợi nhuận của Chủ đầu tư, đồng thời cũng góp phần tăng nguồn thu nhập cho người lao động;
- Góp phần xây dựng các khu công nghiệp của địa phương phát triển hơn, thúc đẩy các ngành nghề liên quan phát triển.

## **3. Phương án thực hiện:**

Đầu tư vốn để thực hiện nâng cấp, cải tạo Nhà xưởng, trang thiết bị máy móc sản xuất của Công ty cổ phần May Thanh Trì.

### **❖ Địa điểm thực hiện:**

Nhà xưởng sản xuất của Công ty tại địa chỉ Lô 1 - CN3, Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi, Xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

### **❖ Chi tiết công việc thực hiện:**

- Đầu tư nâng cấp, cải tạo trang thiết bị máy móc tại nhà xưởng sản xuất;
- Đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp các hạng mục công trình của Nhà xưởng:
  - + Thi công hạng mục sửa chữa và thay mới trần mái tôn nhà xưởng và khu văn phòng;
  - + Thi công hạng mục sửa chữa và thay mới tôn ốp tường bao quanh nhà xưởng
  - + Thi công lắp đặt vách ngăn bên trong nhà xưởng;

- + Thi công lắp đặt vách ốp tường bên trong và bên ngoài nhà xưởng;
- + Sơn tường toàn bộ mặt trong và mặt ngoài khu vực văn phòng và nhà xưởng;
- + Nâng cấp hệ thống chiếu sáng khu vực văn phòng và nhà xưởng,....

❖ **Mục tiêu đầu tư:**

- Nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết kiệm, giảm chi phí đầu vào, giảm giá thành sản phẩm.
- Đa dạng sản phẩm sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường.
- Cải tạo nhà xưởng, tạo môi trường làm việc thuận lợi cho người lao động.
- Tăng doanh thu, lợi nhuận công ty; tăng giá trị đóng góp vào ngân sách Nhà nước; giải quyết thêm công ăn việc làm cho lao động tại địa phương, nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường.

❖ **Tổng vốn đầu tư:**

Đầu tư nâng cấp trang thiết bị, máy móc; cải tạo nhà xưởng sản xuất của Công ty cổ phần May Thanh Trì với tổng mức đầu tư dự kiến: **4.000.000.000** đồng, trong đó:

Stt	Nội dung đầu tư vốn	Giá trị (VND)
1	- Vốn đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp các hạng mục công trình của Nhà xưởng sản xuất.	3.000.000.000
2	- Vốn đầu tư nâng cấp trang thiết bị, máy móc tại nhà xưởng sản xuất.	1.000.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>4.000.000.000</b>

Cơ cấu vốn đầu tư dự kiến như sau:

- Vốn tự có: 4.000.000.000 đồng, tương đương 100% tổng vốn đầu tư.
- Vốn vay: 0 đồng, tương đương 0% tổng vốn đầu tư.

❖ **Thời gian triển khai thực hiện:** Dự kiến trong năm 2024 sau khi công ty thu xếp được nguồn vốn triển khai.

❖ **Ủy quyền cho HĐQT:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty:

- Xây dựng chi tiết Phương án đầu tư thực hiện căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, phân bổ nguồn vốn vào các nội dung, hạng mục công trình thực hiện. Quyết định điều chỉnh mức đầu tư cho phù hợp với tình hình thực hiện thực tế (nếu có).
- Quyết định thời điểm, kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp tình hình hoạt động SXKD, tài chính của công ty.
- Quyết định lựa chọn Đối tác, Nhà cung cấp, các đơn vị khác có liên quan và ký



- kết hợp đồng với các đơn vị trên để thực hiện công việc.
- Quyết định cơ cấu nguồn vốn sử dụng, cân đối nguồn vốn phát hành, vốn vay và các nguồn vốn khác nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và hiệu quả của việc đầu tư.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- TV HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Việt Dũng**



Số: 07/2023/TTr-HDQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

*V/v: Thay đổi ngành, nghề kinh doanh và  
sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty*



**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần May Thanh Trì**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về Quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty Đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần May Thanh Trì.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần May Thanh Trì kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường thông qua việc thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh và sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần May Thanh Trì, cụ thể như sau:

**I. THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH:**

❖ Các ngành nghề kinh doanh ban đầu:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành
(1)	(2)	(3)
1.	Hoàn thiện sản phẩm dệt (Chỉ gồm các ngành nghề sau: Sản xuất các mặt hàng dệt)	(1313)
2.	May trang phục (trừ trang phục da lông thú) (Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Sản xuất các mặt hàng dệt, may mặc, thêu ren)	(1410) (Chính)
3.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chỉ gồm các ngành nghề sau: - Mua bán hàng thủ công mỹ nghệ, hàng công nghiệp, khoáng sản (trừ khoáng sản Nhà nước cấm), hàng lương thực, thực phẩm; - Mua bán vật tư, nguyên liệu, máy móc, thiết bị phụ tùng, phương tiện cho các ngành sản xuất công nghiệp, nông nghiệp (không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật), may mặc;	(4669)

	- Mua bán thiết bị, vật liệu trang trí nội, ngoại thất;	
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Mua bán, lắp ráp phương tiện vận tải, ô tô, xe máy, xe gắn máy và phụ tùng thay thế;	(4659)
5.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Mua bán điện thoại và thiết bị điện tử, thiết bị viễn thông;	(4652)
6.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Dịch vụ cho thuê văn phòng, nhà ở, kho, bến bãi đỗ xe, siêu thị; - Kinh doanh bất động sản;	(6810)
7.	Điều hành tua du lịch Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Dịch vụ lữ hành quốc tế và nội địa (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật)	(7912)
8.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Dịch vụ các khu vui chơi giải trí (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật và không bao gồm quầy bar, karaoke, vũ trường, massage, xoa bóp, bấm huyệt, day huyệt, vật lý trị liệu, xông hơi, xông hơi thuốc, hành nghề y học cổ truyền)	(9329)
9.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Khai thác, sản xuất và kinh doanh nước sạch;	(3600)
10.	Bán buôn tổng hợp Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Mua bán, chế biến hàng nông, lâm, hải sản;	(4690)
11.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Lập, quản lý và tổ chức thực hiện các dự án đầu tư xây dựng phát triển nhà, trung tâm thương mại, khách sạn, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, công trình công cộng, giao thông, văn hóa (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật)	(7110)
12.	Chuyển phát Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Giao nhận, chuyển phát hàng hóa (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật);	(5320)

13.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Vận tải hàng hóa, vận chuyển hành khách bằng ô tô (theo hợp đồng);	(4933)
14.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Cung ứng, giới thiệu lao động trong nước (không bao gồm dịch vụ cung ứng, giới thiệu lao động cho các Doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật)	(7830)
15.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Dịch vụ các câu lạc bộ thể dục, thể thao (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật và không bao gồm quầy bar, karaoke, vũ trường, massage, xoa bóp, bấm huyệt, day huyệt, vật lý trị liệu, xông hơi, xông hơi thuốc, hành nghề y học cổ truyền)	(9312)
16.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	(4641)
17.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn bất động sản, môi giới bất động sản (thực hiện theo Điều 10 Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014)	(6820)
18.	Đào tạo trung cấp	(8532)
19.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	(4322)

❖ **Các ngành nghề kinh doanh sau khi điều chỉnh:**

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành
(1)	(2)	(3)
1.	Hoàn thiện sản phẩm dệt (Chỉ gồm các ngành nghề sau: Sản xuất các mặt hàng dệt)	(1313)
2.	May trang phục (trừ trang phục da lông thú) (Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Sản xuất các mặt hàng dệt, may mặc, thêu ren)	(1410) (Chính)
3.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chỉ gồm các ngành nghề sau: - Mua bán hàng thủ công mỹ nghệ, hàng công nghiệp, khoáng sản (trừ khoáng sản Nhà nước cấm), hàng lương thực, thực phẩm; - Mua bán vật tư, nguyên liệu, máy móc, thiết bị phụ tùng,	(4669)

	<p>phương tiện cho các ngành sản xuất công nghiệp, nông nghiệp (không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật), may mặc;</p> <p>- Mua bán thiết bị, vật liệu trang trí nội, ngoại thất;</p>	
4.	<p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác</p> <p>Chỉ gồm có các ngành nghề sau:</p> <p>- Mua bán, lắp ráp phương tiện vận tải, ô tô, xe máy, xe gắn máy và phụ tùng thay thế;</p> <p><i>(Không bao gồm thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)</i></p>	(4659)
5.	<p>Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông</p> <p>Chỉ gồm có các ngành nghề sau:</p> <p>- Mua bán điện thoại và thiết bị điện tử, thiết bị viễn thông;</p> <p><i>(Không bao gồm thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)</i></p>	(4652)
6.	<p>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p>Chỉ gồm có các ngành nghề sau:</p> <p>- Dịch vụ cho thuê văn phòng, nhà ở, kho, bến bãi đỗ xe, siêu thị;</p> <p>- Kinh doanh bất động sản;</p> <p><i>(Không bao gồm Đầu tư xây dựng hạ tầng nghỉ trang, nghỉ địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)</i></p>	(6810)
7.	<p>Điều hành tua du lịch</p> <p>Chỉ gồm có các ngành nghề sau:</p> <p>- Dịch vụ lữ hành quốc tế và nội địa (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật)</p> <p><i>(Không bao gồm kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, trừ dịch vụ lữ hành quốc tế phục vụ khách du lịch quốc tế đến Việt Nam)</i></p>	(7912)
8.	<p>Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chỉ gồm có các ngành nghề sau:</p> <p>- Dịch vụ các khu vui chơi giải trí</p> <p><i>(Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật và không bao gồm quầy bar, karaoke, vũ trường, massage, xoa bóp, bấm huyệt, day huyệt, vật lý trị liệu, xông hơi, xông hơi thuốc, hành nghề y học cổ truyền)</i></p>	(9329)

9.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Khai thác, sản xuất và kinh doanh nước sạch;	(3600)
10.	Bán buôn tổng hợp Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Mua bán, chế biến hàng nông, lâm, hải sản;	(4690)
11.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Lập, quản lý và tổ chức thực hiện các dự án đầu tư xây dựng phát triển nhà, trung tâm thương mại, khách sạn, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, công trình công cộng, giao thông, văn hóa (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật)	(7110)
12.	Chuyển phát Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Giao nhận, chuyển phát hàng hóa (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật);	(5320)
13.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Vận tải hàng hóa, vận chuyển hành khách bằng ô tô (theo hợp đồng);	(4933)
14.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Cung ứng, giới thiệu lao động trong nước (không bao gồm dịch vụ cung ứng, giới thiệu lao động cho các Doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật) <i>(Không bao gồm dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng)</i>	(7830)
15.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Dịch vụ các câu lạc bộ thể dục, thể thao (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật và không bao gồm quầy bar, karaoke, vũ trường, massage, xoa bóp, bấm huyệt, day huyệt, vật lý trị liệu, xông hơi, xông hơi thuốc, hành nghề y học cổ truyền)	(9312)
16.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	(4641)
17.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn bất động sản, môi giới bất động sản (thực hiện theo Điều 10 Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014)	(6820)
18.	Đào tạo trung cấp	(8532)

19.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	(4322)
-----	---	--------

## II. SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Sửa đổi nội dung về Ngành nghề kinh doanh của Công ty tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty:

Điều 4: Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty: Thay đổi ngành nghề kinh doanh theo nội dung tại mục I nêu trên.

## III. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần May Thanh Trì ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục có liên quan để đăng ký thay đổi ngành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật. Đồng thời, giao Hội đồng quản trị quyết định sửa đổi và ban hành Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty về Điều, Khoản quy định ngành nghề kinh doanh; Thực hiện các thủ tục đăng ký, thông báo cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định về tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài trên cơ sở các sửa đổi/ bổ sung/ điều chỉnh ngành nghề kinh doanh được ĐHCĐ thông qua.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần May Thanh Trì xem xét và thông qua./.

Trân trọng./.

### Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- TV HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Việt Dũng**

Số: 08/2023/TT- HDQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

*(V/v: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động)*

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần May Thanh Trì**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về phát hành, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần May Thanh Trì;

Nhằm động viên, khuyến khích các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc điều hành, cán bộ chủ chốt của Công ty, cán bộ công nhân viên đã có đóng góp xuất sắc, đặc biệt vào sự phát triển, hoạt động của Công ty, gắn bó với Công ty, Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) xem xét, thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (“Phương án phát hành ESOP”) với nội dung như sau:

**I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH ESOP**

Phương án phát hành ESOP chi tiết như sau:

1. Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần May Thanh Trì
2. Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty cổ phần May Thanh Trì
3. Mã chứng khoán: TTG
4. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
5. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 2.000.000 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu quỹ: 50.000 cổ phiếu



8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 1.950.000 cổ phiếu
9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa: 100.000 cổ phiếu (*Bằng chữ: Một trăm nghìn cổ phiếu*). Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định số lượng cổ phiếu phát hành căn cứ vào số lượng cổ phiếu lưu hành thực tế của Công ty tại thời điểm triển khai thực hiện phương án phát hành ESOP.
10. Tỷ lệ phát hành: 5%
11. Tổng giá trị dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 1.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ đồng*).
12. Vốn điều lệ TTG sau khi phát hành dự kiến: 21.000.000.000 đồng.
13. Mục đích phát hành: Thu hút cán bộ quản lý và lao động có trình độ và chuyên môn cao, gia tăng gắn kết người lao động và công ty; bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh.
14. Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu thưởng theo Chương trình lựa chọn cho người lao động. Các đối tượng được phân phối cổ phiếu không phải thanh toán tiền.
15. Đối tượng phát hành: Chương trình phát hành ESOP áp dụng đối với các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc điều hành, cán bộ chủ chốt của Công ty, nhân viên có đóng góp xuất sắc, đặc biệt đối với TTG.
16. Tiêu chí phát hành và danh sách CBNV, người lao động được tham gia chương trình phát hành ESOP; nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng (số lượng cổ phiếu phát hành cho từng đối tượng): ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị công ty quyết định.
17. Nguồn phát hành: Quỹ đầu tư phát triển tại thời điểm 31/12/2022 theo Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.
18. Điều kiện về hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành. Hội đồng quản trị quyết định ngày kết thúc đợt phát hành căn cứ vào tình hình thực tế triển khai.
19. Phương án sử dụng vốn: Tăng quy mô vốn điều lệ tăng để sử dụng cho mục đích bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh của Công ty.
20. Thời gian thực hiện dự kiến: Trong năm 2023 hoặc thời hạn khác theo quyết định của HĐQT, sau khi có văn bản thông báo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận được tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty.

## **II. ĐĂNG KÝ LƯU KÝ VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH**

Sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu ESOP tăng vốn điều lệ, toàn bộ cổ phiếu phát hành tăng vốn sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

### III. THAY ĐỔI ĐĂNG KÝ KINH DOANH VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

- Thực hiện thay đổi Đăng ký kinh doanh với cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy mô vốn mới sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn.
- Sửa đổi Điều lệ hoạt động Công ty liên quan đến điều khoản quy định về vốn điều lệ theo số vốn điều lệ thực tế phát hành.

### IV. ỦY QUYỀN CỦA ĐHĐCĐ CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho HĐQT quyết định và thực hiện các vấn đề sau:

- Quyết định nội dung và ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động phù hợp với phương án phát hành cổ phiếu nêu trên. Quyết định tiêu chí, danh sách thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban TGD điều hành, cán bộ chủ chốt của Công ty, các CBCNV có đóng góp xuất sắc, đặc biệt cho TTG được tham gia chương trình ESOP.
- Quyết định thời gian thực hiện phát hành; quyết định sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh và triển khai chi tiết phương án phát hành cổ phiếu theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền mà không cần xin lại ý kiến Đại hội cổ đông nhằm bảo vệ lợi ích của cổ đông, Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ công ty.
- Thực hiện các thủ tục đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài đối với các ngành nghề mà Công ty đăng ký kinh doanh; xây dựng hồ sơ và giải trình hồ sơ xin phép đăng ký phát hành gửi UBCKNN và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.
- Sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ Công ty điều khoản quy định về vốn điều lệ căn cứ trên kết quả thực tế phát hành; Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu ESOP.
- Thực hiện đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và Đăng ký niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được phát hành thành công.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết khác bao gồm nhưng không giới hạn việc bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh Phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện Phương án phát hành thành công, đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và Công ty, tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.
- Thực hiện giải tỏa số lượng cổ phiếu ESOP theo quy định tại Quy chế ESOP.
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án phát hành này) theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước đảm bảo việc phát hành cổ phiếu của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định,

3787  
IG TY  
PHÂN  
HAY  
NH TR  
PHI-T.P.

đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

Trên đây là nội dung Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- T/v HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu VT./.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Việt Dũng**

